

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Cầu lông nâng cao 5 (Badminton 5)

- Mã số học phần : TC 216

- Số tín chỉ học phần : 3 tín chỉ

- Số tiết học phần : 15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Giáo dục Thể chất

3. Điều kiện tiên quyết: Học nâng cao 4.

4. Mục tiêu của học phần:

Đào tạo các cán bộ, đội ngũ giáo viên thể thao có trình độ cử nhân khoa học giáo dục thể chất yêu nước, yêu tổ quốc, yêu ngành nghề. Có phẩm chất đạo đức cách mạng tốt. Nắm vững kiến thức và kỹ thuật cơ bản của môn cầu lông, phương pháp tổ chức thi đấu, phương pháp trọng tài cầu lông, luật thi đấu cầu lông, một số điểm cần chú ý trong luật thi đấu cầu lông, có năng lực sư phạm cần thiết để giảng dạy và tổ chức hướng dẫn hoạt động TDTT nói chung và cầu lông nói riêng trong các nhà trường phổ thông, ĐH và chuyên nghiệp. Có khả năng tự đào tạo nâng cao trình độ.

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Phương pháp tổ chức thi đấu.

4.1.1.1. Hình thức và tính chất thi đấu.

4.1.1.2. Phương pháp tiến hành thi đấu.

4.1.1.2.1. Phương pháp thi đấu đồng đội.

4.1.1.2.2. Phương pháp đấu loại.

4.1.1.2.3. Phương pháp thi đấu vòng tròn.

4.1.1.2.4. Phương pháp thi đấu hỗn hợp.

4.1.1.3. Công tác tổ chức thi đấu

4.1.1.3.1. Chuẩn bị tổ chức thi đấu

4.1.1.3.2. Ban tổ chức giải.

4.1.2. Phương pháp trọng tài cầu lông.

4.1.2.1. Những yêu cầu đối với trọng tài.

4.1.2.2. Thành phần trọng tài của giải.

4.1.2.3. Nhiệm vụ - Quyền hạn của các trọng tài.

4.1.3. Luật thi đấu cầu lông.

4.1.4. Một số điểm cần chú ý trong luật thi đấu cầu lông.

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Kỹ năng cứng: Thi đấu đơn, thi đấu đôi, biên soạn giáo án.

4.2.2. Kỹ năng mềm: Tự tổ chức tập luyện, tổ chức thi đấu và trọng tài cầu lông.

4.3. Thái độ:

4.3.1. Có ý thức tập luyện môn cầu lông.

4.3.2. Có nếp sống lành mạnh.

4.3.3. Có tinh thần đoàn kết, thái độ thân thiện giúp đỡ mọi người xung quanh.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Giới thiệu phương pháp tổ chức thi đấu: – Tổ chức thi đấu cầu lông (Hình thức và tính chất thi đấu, phương pháp tiến hành thi đấu, công tác tổ chức thi đấu). – Phương pháp trọng tài cầu lông: (Những yêu cầu đối với trọng tài, thành phần trọng tài của giải, nhiệm vụ quyền hạn của trọng tài). – Luật thi đấu cầu lông.

Phân tích chiến thuật phối hợp bật nhảy đánh cầu cao sâu. Phối hợp bật nhảy đánh góc nhỏ. Phối hợp bật nhảy đập cầu với chặn cầu. Phối hợp chụp cầu với chặn cầu. Phối hợp kỹ thuật tổng hợp.

Tổ chức thực hành bốc thăm xếp lịch thi đấu, thực hành cách thức làm trọng tài cầu lông.

Tổ chức thi đấu cá nhân, thi đấu đồng đội.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

| Nội dung | Số tiết (15t) | Mục tiêu |
|--|------------------|----------|
| Chương 7. Phương pháp tổ chức thi đấu. Phương pháp trọng tài cầu lông. Luật thi đấu cầu lông. | | |
| 4.1.1. Phương pháp tổ chức thi đấu. | 3 | 4.1.1 |
| 4.1.1.1. Hình thức và tính chất thi đấu. | | 4.1.1 |
| 4.1.1.2. Phương pháp tiến hành thi đấu. | | 4.1.1 |
| 4.1.1.2.1. Phương pháp thi đấu đồng đội. | | 4.1.1 |
| 4.1.1.2.2. Phương pháp đấu loại. | | 4.1.1.2 |
| 4.1.1.2.3. Phương pháp thi đấu vòng tròn. | | 4.1.1.2 |
| 4.1.1.2.4. Phương pháp thi đấu hỗn hợp. | | 4.1.1.2 |
| 4.1.1.3. Công tác tổ chức thi đấu | | 4.1.1.2 |
| 4.1.1.3.1. Chuẩn bị tổ chức thi đấu | | 4.1.1.2 |
| 4.1.1.3.2. Ban tổ chức giải. | | 4.1.1.2 |
| 4.1.2. Phương pháp trọng tài cầu lông. | 3 | 4.1.1.3 |
| 4.1.2.1. Những yêu cầu đối với trọng tài. | | 4.1.1.3 |
| 4.1.2.2. Thành phần trọng tài của giải. | | 4.1.1.3 |
| 4.1.2.3. Nhiệm vụ - Quyền hạn của các trọng tài. | | 4.1.1.3 |
| 4.1.3. Luật thi đấu cầu lông | 6 | 4.1.1.3 |
| 4.1.4. Một số điểm cần chú ý trong luật thi đấu cầu lông. | 3 | 4.1.1.3 |

Ôn tập Thi trắc nghiệm

6.2. Thực hành

| Nội dung | Số tiết (60t) | Mục tiêu |
|---|------------------|--------------|
| Bài 1. Phối hợp bật nhảy đánh cầu cao sâu. | | |
| 1.1. Theo 1 đường thẳng. | 3 | 4.1.2; 4.2.1 |
| 1.2. Theo 1 đường chéo. | 3 | 4.1.2; 4.2.1 |
| Bài 2. Phối hợp bật nhảy đánh góc nhỏ. | | |
| 2.1. Bên phải. | 3 | 4.1.2 |
| 2.2. Bên trái. | 3 | 4.1.2 |
| Bài 3. Phối hợp bật nhảy đập cầu với chặn cầu. | | |
| 3.1. Theo 1 đường thẳng. | 3 | 4.1.2 |
| 3.2. Theo 1 đường chéo. | 3 | 4.1.2 |
| Bài 4. Phối hợp chụp cầu với chặn cầu. | | |

| | | |
|---|---|--------------|
| 4.1. Bên phải. | 3 | 4.1.2 |
| 4.2. Bên trái. | 3 | 4.1.2 |
| Bài 5. Phối hợp kỹ thuật tổng hợp. | 6 | 4.1.2; 4.2.1 |
| Bài 6. Thực hành bốc thăm xếp lịch thi đấu cầu lông. | | |
| 6.1. Cách thức bốc thăm. | 3 | 4.1.2 |
| 6.2. Cách xếp lịch thi đấu. | 3 | 4.1.2 |
| Bài 7. Thực hành cách thức làm trọng tài cầu lông. | | |
| 7.1. Trọng tài chính. | 3 | 4.1.2 |
| 7.2. Trọng tài giao cầu. | 3 | 4.1.2 |
| 7.3. Trọng tài biên. | | |
| Bài 8. Thi đấu cá nhân. | | |
| 8.1. Thi đấu đơn | 3 | 4.1.2 |
| 8.2. Thi đấu đôi | 3 | 4.1.2 |
| Bài 9. Thi đấu đồng đội | 3 | |
| 9.1. Thi đấu đơn + Thi đấu đôi | 3 | 4.1.2 |
| Bài 10 Thi đấu cá nhân + Đồng đội | 6 | 4.2.1; 4.2.2 |
| Bài 11 Ôn tập nội dung thi. | | |
| 10.1. Thi đấu đơn nội bộ tính điểm. | | 4.2.1; 4.2.2 |
| 10.2. Thi đấu đôi nội | | 4.2.1; 4.2.2 |
| 10.3. Soạn giáo án | | 4.2.1; 4.2.2 |

7. Phương pháp giảng dạy: được sử dụng trong học phần cầu lông.

- Phương pháp sử dụng lời nói.
- Phương pháp trực quan.
- Phương pháp bài tập.
- Phương pháp trò chơi và thi đấu.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành trên lớp.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

| TT | Điểm thành phần | Quy định | Trọng số | Mục tiêu |
|----|----------------------------|---------------------------------------|----------|--------------|
| 1 | Điểm chuyên cần | Số tiết tham dự học 100%/tổng số tiết | 10% | 4.3.1 |
| 2 | Điểm kiểm tra giữa kỳ | - Thi trắc nghiệm. | 30% | 4.2.1; 4.2.2 |
| 3 | Điểm thi kết thúc học phần | - Thi thực hành bắt buộc. | 60% | 4.2.1; 4.2.2 |

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

| Thông tin về tài liệu | Số đăng ký cá biệt |
|---|--------------------------|
| [1] Luật bóng đá / Ủy ban thể dục thể thao. - Hà Nội : Thể dục Thể thao, 2001, 796.33/ U523 | MOL.076015 |
| [2] Huấn luyện và giảng dạy bóng đá / Nguyễn Thiết Tình. - Hà Nội : Thể dục thể thao, 1997, 796.332/ T312 | MOL.022670 MON.011873 |
| [3] Nguyễn Văn Thái (2009), Bài giảng bóng đá , Tài liệu lưu hành nội bộ | |
| [4] Giáo trình giảng dạy và huấn luyện môn bóng đá / Chủ biên Phan Việt Thái. - Cần Thơ : Đại học Cần Thơ, 2009, 796.334/ Th103 | MOL.056768 MON.038434 |

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

| Tuần | Nội dung | Lý thuyết (tiết) | Thực hành (tiết) | Nhiệm vụ của sinh viên |
|------|---|------------------|------------------|--|
| 1 | Chương 7: Phương pháp tổ chức thi đấu. Phương pháp trọng tài cầu lông. Luật thi đấu cầu lông. 4.1.1. Phương pháp tổ chức thi đấu. | 3 | | Nghiên cứu trước: Tài liệu Chương III [1]; chương II, III [3]. |
| 2 | Chương 7: Phương pháp tổ chức thi đấu. Phương pháp trọng tài cầu lông. Luật thi đấu cầu lông. 4.1.2. Phương pháp trọng tài cầu lông. | 3 | | Nghiên cứu trước: Tài liệu Chương II [1]; Phần III. I [2]; Chương III [4]. |
| 3 | Chương 7: Phương pháp tổ chức thi đấu. Phương pháp trọng tài cầu lông. Luật thi đấu cầu lông. 4.1.3. Luật thi đấu cầu lông. | 3 | | Tài liệu: Chương II [1]; Chương II [4]. |
| 4 | Chương 7: Phương pháp tổ chức thi đấu. Phương pháp trọng tài cầu lông. Luật thi đấu cầu lông. 4.1.3. Luật thi đấu cầu lông. | 3 | | Tài liệu: Chương 2 [1]; Phần III. II [2]; Chương 2 [4]. |
| 5 | Chương 7: Phương pháp tổ chức thi đấu. Phương pháp trọng tài cầu lông. Luật thi đấu cầu lông. 4.1.4. Một số điểm cần chú ý trong luật thi đấu cầu lông. | 3 | | Tài liệu: Chương 2 [1]; Phần III. II [2]; Chương 2 [4]. |
| 6 | Phối hợp bật nhảy đánh cầu cao sâu. | | 6 | Tài liệu: Chương 2 [1]; Phần III. II [2]; Chương 2 [4]. |

| | | | | |
|----|---|--|---|--|
| | + Theo 1 đường thẳng. + Theo 1 đường chéo. | | | |
| 7 | Phối hợp bật nhảy đánh góc nhỏ. + Bên phải. + Bên trái. | | 6 | Tài liệu: Chương 2 [1]; Phần III. [2]; Chương 3 [4]. |
| 8 | Phối hợp bật nhảy đập cầu với chặn cầu. + Theo 1 đường thẳng. + Theo 1 đường chéo. | | 6 | Tài liệu: Chương 2 [1]. |
| 9 | Phối hợp chụp cầu với chặn cầu. + Bên phải. + Bên trái. | | 6 | Tài liệu: Phần V [2]. |
| 10 | Phối hợp kỹ thuật tổng hợp. | | 6 | Tài liệu: Chương II, III [1]; Phần III, IV, V [2]; Chương II, III [3]; Chương II, III, IV [4]. |
| 11 | Thực hành bốc thăm xếp lịch thi đấu cầu lông. + Cách thức bốc thăm. + Cách xếp lịch thi đấu | | 6 | Tài liệu: Chương VII [1]. |
| 12 | Thực hành cách thức làm trọng tài cầu lông. + Trọng tài chính. + Trọng tài giao cầu. + Trọng tài biên. | | 6 | Tài liệu: Chương VII [1]. |
| 13 | Thi đấu cá nhân. | | 6 | Tài liệu: Chương II [1]; Phần IV [2]. |
| 14 | Thi đấu đồng đội. | | 6 | Tài liệu: Chương II [1]; Phần IV [2]. |
| 15 | Ôn tập nội dung thi. | | 6 | Tài liệu: Chương 2 [1]. |

Cần Thơ, ngày tháng năm 2014

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG BỘ MÔN**